

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1509/QĐ-BTTTT**

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 433/QĐ-BTTTT ngày 29/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về IPv6

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN Giờ: ... S.
Ngày: 18/11/14

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Internet Việt Nam - Thường trực Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi bổ sung Quyết định số 433/QĐ-BTTTT ngày 29/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về IPv6, cụ thể như sau:

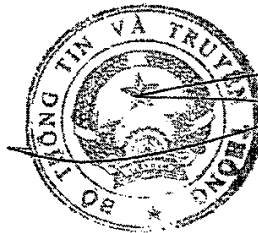
Sửa đổi, bổ sung, thay thế Phụ lục I, Giai đoạn 2 và 3 (chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Tổng giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, Nhà đăng ký tên miền quốc gia Việt Nam, Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam, doanh nghiệp sản xuất phần mềm, doanh nghiệp sản xuất thiết bị mạng, báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội; các thành viên Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, VNNIC



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Bắc Sơn
Nguyễn Bắc Sơn

PHỤ LỤC
CHI TIẾT TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA VỀ IPv6
(phê duyệt theo Quyết định số 433/QĐ-BTTTT ngày 29/3/2011 và được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 1501/QĐ-BTTTT ngày 20/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

GIAI ĐOẠN 1 - GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ
(2011-2012)

1. Mục tiêu:

- Hoàn thành việc phổ cập kiến thức cơ bản về IPv6 cho cộng đồng công nghệ thông tin và truyền thông. Tất cả các doanh nghiệp Internet, các tổ chức, doanh nghiệp lớn có hạ tầng công nghệ thông tin thực hiện các chương trình đào tạo nhân lực về IPv6;
- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về yêu cầu đảm bảo thiết bị phải tương thích với IPv6 và ưu tiên hỗ trợ triển khai IPv6 cho các dự án công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước;
- Hình thành mạng thử nghiệm IPv6 quốc gia. Thiết lập đường kết nối thuận IPv6 từ Việt Nam đi quốc tế;
- Tất cả các doanh nghiệp Internet từng bước chuẩn bị các điều kiện cần thiết về kế hoạch, nhân lực và kỹ thuật để triển khai IPv6 tại doanh nghiệp. Các doanh nghiệp Internet có cung cấp hạ tầng mạng hoàn thành việc thử nghiệm IPv6;
- Các Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước được đầu nối thử nghiệm và sẵn sàng cho việc chuyển đổi sang IPv6;
- Hoàn thành cơ bản việc đánh giá và chuẩn bị các điều kiện cần thiết về kiến thức, hạ tầng kỹ thuật và nhân lực phục vụ cho việc chuyển đổi sang IPv6 tại Việt Nam.

2. Kế hoạch triển khai chi tiết:

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
-----	----------	-----------------	------------------

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
1	Mạng lưới và dịch vụ	Hình thành và phát triển mạng thử nghiệm IPv6 quốc gia: - Trung tâm Internet Việt Nam (VNNIC) nâng cấp, phát triển mạng IPv6 của mình, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp Internet kết nối thử nghiệm và sử dụng IPv6. - Các doanh nghiệp Internet có hạ tầng mạng đầu nối với mạng IPv6 của VNNIC để hình thành mạng thử nghiệm IPv6 quốc gia.	VNNIC. Các doanh nghiệp Internet có hạ tầng mạng.
		Thiết lập đường kết nối thuần IPv6 quốc tế cho mạng thử nghiệm IPv6 quốc gia.	VNNIC và các doanh nghiệp Internet có hạ tầng mạng.
		- Các doanh nghiệp Internet: - Thực hiện đánh giá hiện trạng mạng lưới, dịch vụ phục vụ cho việc chuyển đổi sang IPv6. - Xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi sang IPv6 cho mạng lưới và dịch vụ của doanh nghiệp phù hợp với Kế hoạch hành động chung của quốc gia về IPv6. - Xây dựng và thử nghiệm các dịch vụ IPv6 cơ bản (dns, web, mail, ftp, voip) và đánh giá về triển khai IPv6 cho mạng lưới và dịch vụ của mình. - Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn khách hàng, người sử dụng tham gia vào các chương trình thử nghiệm về IPv6.	Các doanh nghiệp Internet.
		Xây dựng kế hoạch tổng thể chuyển đổi sang IPv6 và chuẩn bị các điều kiện cần thiết về nhân lực và kỹ thuật để chuyển đổi sang IPv6 cho hệ thống Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.	Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam.

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
		- Đưa ra yêu cầu phải sẵn sàng hỗ trợ IPv6 đối với các chương trình, đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các dự án công nghệ thông tin sử dụng ngân sách nhà nước.	Cục Ứng dụng công nghệ thông tin.
2	Đào tạo	Tất cả các doanh nghiệp Internet thực hiện rộng rãi việc đào tạo nhân lực về IPv6.	Các doanh nghiệp Internet.
		Các tổ chức, doanh nghiệp lớn có hạ tầng công nghệ thông tin xúc tiến các hoạt động đào tạo nhân lực về IPv6.	Các tổ chức, doanh nghiệp lớn có hạ tầng CNTT.
		Đưa chuyên đề về IPv6 vào trong chương trình đào tạo của các ngành điện tử, viễn thông và công nghệ thông tin theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo để chuẩn bị nguồn nhân lực được đào tạo cơ bản về IPv6 phục vụ cho công tác chuyển đổi IPv6.	Các thành viên của Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.
3	Nghiên cứu, tham vấn, hỗ trợ	- Triển khai các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học về những giải pháp triển khai ứng dụng, cung cấp dịch vụ trên nền IPv6, sản xuất thiết bị ứng dụng IPv6, thiết bị chuyển đổi IPv4 - IPv6.	Vụ Khoa học - Công nghệ.
		- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ tài chính cho các doanh nghiệp Internet triển khai việc kết nối IPv6 qua Trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX.	Vụ Kế hoạch - Tài chính.
		- Đề xuất, tham mưu cho các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xây dựng kế hoạch và từng bước triển khai sử dụng IPv6 cho mạng quản lý điều hành, Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn, phù hợp với kế hoạch chung của quốc gia về chuyển đổi IPv4 sang IPv6.	Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
		- Đẩy mạnh việc kiểm tra, giám sát quá trình chuẩn bị, chuyển đổi sang IPv6 của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các ISP tại địa phương.	
4	Thông tin truyền	- Theo dõi, phân tích và tổng hợp tình hình chuyển đổi IPv6 quốc tế. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về IPv6. - Đưa tin, bài về tình hình triển khai sử dụng địa chỉ IPv6 tại Việt Nam và trên thế giới. Xuất bản các ấn phẩm, tài liệu về IPv6 phục vụ cho quá trình chuyển đổi.	- Các cơ quan thông tin, báo chí trong ngành thông tin truyền thông; - Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia.
		- Thiết lập Website (http://www.IPv6tf.vn) và hệ thống thông tin truyền thông phục vụ hoạt động của Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia.	VNNIC
5	Hợp tác quốc tế	Xúc tiến và tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến IPv6 hỗ trợ cho quá trình chuyển đổi.	Vụ Hợp tác quốc tế.

GIAI ĐOẠN 2 - GIAI ĐOẠN KHỞI ĐỘNG (2013-2015)

1. Mục tiêu:

- Hình thành cơ sở hạ tầng mạng IPv6 quốc gia;
- Triển khai rộng rãi việc cho phép đấu nối và thử nghiệm IPv6 trên cơ sở hạ tầng mạng IPv6 quốc gia;
- Tất cả các doanh nghiệp Internet sẵn sàng hoạt động song song IPv4/IPv6;

- Bắt đầu cung cấp chính thức một số dịch vụ trên nền công nghệ IPv6 cho khách hàng;
- Các tổ chức, doanh nghiệp lớn có hạ tầng công nghệ thông tin bước đầu triển khai việc chuyển đổi hạ tầng từ IPv4 sang hỗ trợ song song IPv4/IPv6;
- Chính thức áp dụng IPv6 cho Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước;
- Mạng Internet Việt Nam sẵn sàng cung cấp các dịch vụ trên nền công nghệ IPv6.

2. Kế hoạch triển khai chi tiết:

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
1	Mạng lưới và dịch vụ	- Phát triển Trạm trung chuyển lưu lượng IPv6 quốc gia (VNIXv6) làm trung tâm đầu nối để hình thành mạng cơ sở hạ tầng IPv6 quốc gia. - Đảm bảo DNS quốc gia, VNIXv6, mạng cơ sở hạ tầng IPv6 quốc gia hoạt động ổn định.	VNNIC
		- Hoàn thành việc đầu nối với Trạm trung chuyển lưu lượng IPv6 quốc gia (VNIXv6) để hình thành mạng cơ sở hạ tầng IPv6 quốc gia. - Bắt đầu cung cấp chính thức một số dịch vụ IPv6 cơ bản cho khách hàng.	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kết nối Internet
		- Chuyển đổi mạng lưới, dịch vụ, ứng dụng, phần mềm từ IPv4 sang hỗ trợ song song IPv4-IPv6. - Chuyển đổi dịch vụ DNS của mình sang hỗ trợ song song IPv4-IPv6 - Hoàn thành thử nghiệm IPv6 và xúc tiến cung cấp thử nghiệm dịch vụ IPv6 cơ bản cho khách hàng. - Hướng dẫn khách hàng sử dụng, thử nghiệm các dịch vụ mới trên IPv6.	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
		- Lập kế hoạch và từng bước chuyển đổi dịch vụ nội dung hỗ trợ song song IPv4-IPv6.	Các báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội.
		- Từng bước đầu nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng các cơ quan Đảng, Nhà nước vào mạng cơ sở hạ tầng IPv6 quốc gia và cung cấp các dịch vụ công trên nền IPv6.	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam; Cục Bưu điện Trung ương.
		- Chuyển đổi dịch vụ DNS và các hệ thống phục vụ đăng ký tên miền .VN, tên miền quốc tế hỗ trợ song song IPv4-IPv6.	Các Nhà đăng ký tên miền quốc gia Việt Nam; các Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam.
		- Lập kế hoạch và từng bước chuyển đổi đảm bảo phần mềm, thiết bị do đơn vị sản xuất ra hỗ trợ song song IPv4-IPv6.	Các doanh nghiệp sản xuất phần mềm và thiết bị.
		- Tiến hành việc đầu nối, thử nghiệm IPv6 của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp với mạng của các ISP.	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.
2	Hỗ trợ, thúc đẩy	Tiếp tục triển khai các công tác đào tạo, nghiên cứu, tham vấn, hỗ trợ, thông tin truyền thông, hợp tác quốc tế đã triển khai trong Giai đoạn 1 để hỗ trợ cho công tác chuyển đổi.	Các đơn vị có liên quan.
		Tiếp tục thúc đẩy triển khai sâu rộng các hoạt động của Giai đoạn 1 đối với các ISP mới và các tổ chức, doanh nghiệp không thuộc khối cung cấp dịch vụ Internet.	Ban Công tác thúc đẩy IPv6 quốc gia.
		Hỗ trợ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong việc chuyển đổi mạng lưới từ IPv4 sang chạy song song IPv4-IPv6.	Các doanh nghiệp Internet.
3	Thông tin tuyên	Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền quảng bá dưới mọi hình thức nhằm nâng cao nhận thức	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp là thành

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
	truyền	của các doanh nghiệp cung cấp phần mềm, thiết bị, dịch vụ và người sử dụng Internet có liên quan đến IPv6.	viên Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 Quốc gia; Các cơ quan thông tin, báo chí trong ngành thông tin truyền thông; Các Sở Thông tin và Truyền thông.
4	Hợp tác quốc tế	Xúc tiến và tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến IPv6 hỗ trợ cho quá trình chuyển đổi.	Vụ Hợp tác quốc tế, VNNIC.

GIAI ĐOẠN 3 - GIAI ĐOẠN CHUYỂN ĐỔI (2016-2019)

1. Mục tiêu:

- Hoàn thiện và nâng cấp mạng cơ sở hạ tầng IPv6 quốc gia, hoàn thiện việc chuyển đổi mạng lưới, dịch vụ, ứng dụng, phần mềm và thiết bị trên toàn bộ mạng Internet Việt Nam, đảm bảo cho Internet Việt Nam hoạt động một cách an toàn, tin cậy với địa chỉ IPv6 (hoàn toàn tương thích với IPv6).

- Mạng lưới của các tổ chức, doanh nghiệp, Mạng của chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước chính thức sử dụng và cung cấp dịch vụ với IPv6.

2. Kế hoạch triển khai chi tiết

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
-----	----------	-----------------	------------------

STT	Nội dung	Nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị thực hiện
1	Mạng lưới, sản phẩm, dịch vụ	- Chủ động thực hiện hoàn thiện mạng lưới, phát triển dịch vụ IPv6 của doanh nghiệp, đảm bảo toàn bộ mạng lưới của doanh nghiệp hoạt động ổn định với địa chỉ IPv6. - Triển khai cung cấp các dịch vụ IPv6 cho khách hàng và chủ động phát triển dịch vụ trên nền IPv6 theo yêu cầu thị trường và xu thế chung của thế giới. Đảm bảo chất lượng dịch vụ và các hỗ trợ dịch vụ cung cấp đến cho khách hàng.	Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet.
		- Hoàn tất việc chuyển đổi dịch vụ nội dung hỗ trợ song song IPv4-IPv6.	Các báo điện tử, trang thông tin điện tử và mạng xã hội.
		- Hoàn tất việc chuyển đổi đảm bảo dịch vụ DNS và các hệ thống phục vụ đăng ký tên miền .VN, tên miền quốc tế hỗ trợ song song IPv4-IPv6.	Các Nhà đăng ký tên miền quốc gia Việt Nam; các Nhà đăng ký tên miền quốc tế tại Việt Nam.
		- Hoàn tất việc chuyển đổi đảm bảo phần mềm, thiết bị do đơn vị sản xuất ra hỗ trợ song song IPv4-IPv6.	Các doanh nghiệp sản xuất phần mềm và thiết bị.
		- Đảm bảo mạng máy chủ DNS quốc gia, hệ thống trung chuyển lưu lượng quốc gia hoạt động an toàn, tin cậy với địa chỉ IPv6, đáp ứng yêu cầu của hoạt động Internet Việt Nam.	VNNIC
2	Hỗ trợ, tư vấn	- Tư vấn cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, trong công tác chuyển đổi IPv6.	Ban Công tác thúc đẩy phát triển IPv6 quốc gia.